

Số: /BC-UBND

Phú Thọ, ngày tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

*

Thực hiện kế hoạch năm 2021 trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đã tác động sâu rộng đến kinh tế thế giới và trong nước, ảnh hưởng mọi mặt đời sống kinh tế- xã hội, giá cả một số vật tư quan trọng biến động lớn; trên địa bàn tỉnh đợt dịch lần thứ 4 bùng phát, lan rộng tại các huyện, thành, thị; các hoạt động kinh tế- xã hội bị ảnh hưởng lớn, nhiều doanh nghiệp sản xuất giảm sút do thiếu đơn hàng, lượng hàng tồn kho lớn; hoạt động thương mại, du lịch, vận tải có thời điểm phải tạm thời đóng cửa, giảm quy mô; một số dự án đầu tư trọng điểm phải giãn tiến độ. Với sự quyết tâm lãnh đạo của Tỉnh ủy, giám sát của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, triển khai khâu đột phá về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2021- 2025; cùng với sự cố gắng nỗ lực của các cấp, các ngành; sự ủng hộ đồng lòng, chung sức của cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân và các lực lượng vũ trang trong tỉnh, đặc biệt là sự quan tâm giúp đỡ của Trung ương, nhìn chung tình hình kinh tế- xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển, hầu hết các chỉ tiêu, mục tiêu Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh đã hoàn thành đạt và vượt kế hoạch đề ra.

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành triển khai các nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020- 2025: Thực hiện chủ trương, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ, với phương châm hành động “*Kỷ cương, hành động, trách nhiệm, hiệu quả*”, ngay từ đầu năm 2021 Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các đảng bộ trực thuộc triển khai thực hiện Nghị quyết; xây dựng chương trình công tác toàn khóa; tổ chức các đoàn công tác của Tỉnh ủy làm việc, nắm bắt tình hình triển khai ở cơ sở; qua kiểm tra, đánh giá ở cấp tỉnh ban hành 136 chương trình, đề án, kế hoạch; 102 nhiệm vụ trọng tâm; 100% đảng bộ trực thuộc đã lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa Nghị quyết, đảm bảo kịp thời, đúng yêu cầu. Chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026; kiện toàn tổ chức bộ máy các cấp từ tỉnh đến cơ sở.

1.2. Về thực hiện khâu đột phá cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh: Thực hiện Nghị quyết 61-NQ/TU ngày 13/10/2021 của Tỉnh ủy, các cấp ủy đảng,

chính quyền các cấp, các sở, ngành đã cụ thể hóa 5 nhóm mục tiêu, 7 giải pháp để tổ chức thực hiện, trọng tâm năm 2021 là cải cách thủ tục hành chính và bồi thường giải phóng mặt bằng, đã thành lập Ban Chỉ đạo các cấp để chỉ đạo thống nhất, tập trung. Đồng thời chỉ đạo hoàn thiện chính sách về quy hoạch, đầu tư, tài chính, đất đai và đẩy mạnh công tác xã hội hóa. Trong quá trình lãnh đạo, lựa chọn 19 dự án trọng điểm để tập trung chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; huy động sự vào cuộc của MTTQ, các đoàn thể các cấp hỗ trợ công tác tuyên truyền. Trong năm 2021, đã thu hồi trên 660 ha đất sạch để bàn giao cho các nhà đầu tư, trong đó có 03 dự án trọng điểm dự kiến khởi công; chủ động phối hợp các bộ, ngành đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, hỗ trợ các nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục 04 dự án trình Thủ tướng chấp thuận chủ trương đầu tư; rà soát 886 dự án đầu tư tư nhân; thu hồi 50 dự án; chấp thuận chủ trương đầu tư cho 86 dự án trong nước và 12 dự án FDI, tổng vốn đầu tư 19,5 nghìn tỷ đồng và 800 triệu USD, trong đó lần đầu tiên cấp mới dự án FDI quy mô 269 triệu USD trong thời gian nhanh nhất. Kết quả khảo sát sơ bộ, đánh giá của doanh nghiệp cho thấy, môi trường đầu tư kinh doanh có tiến bộ, tạo sự ủng hộ của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, là tín hiệu tích cực để thu hút các nhà đầu tư trong thời gian tới.

1.3. Về thực hiện phòng chống dịch bệnh Covid-19: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng dịch Covid-19 đảm bảo tính chủ động, linh hoạt, hiệu quả; huy động sự ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, sự ủng hộ của Trung ương, đặc biệt là sự đoàn kết, thống nhất của cộng đồng dân cư, người dân, các lực lượng tuyến đầu chống dịch (y tế, quân đội, công an). Mặc dù là tỉnh có số lượng F0, F1 nhiều, Phú Thọ là một trong những địa phương đi đầu trong việc phòng chống dịch hiệu quả, cách ly, điều trị đảm bảo tiết kiệm; các đợt dịch xảy ra trên địa bàn được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh cơ bản được duy trì, an sinh xã hội được bảo đảm, hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng chính sách. Tổ chức nhanh chiến dịch tiêm chủng cho người dân, ước đến hết tháng 11 tỷ lệ tiêm mũi 1 đạt trên 90% dân số từ 18 tuổi trở lên, tỷ lệ tiêm mũi 2 đạt trên 70%, tỷ lệ tiêm trẻ từ 12- 17 tuổi đạt 90%.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2021

2.1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế ước đạt 6,09% (kế hoạch 6%); trong đó: công nghiệp- xây dựng tăng 8,81%; dịch vụ tăng 3,91%; nông- lâm nghiệp- thủy sản 3,37%.

- Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn ước đạt 34,4 nghìn tỷ đồng (đạt kế hoạch), tăng 11,4% so năm 2020.

- Tổng thu NSNN trên địa bàn ước đạt 7.506,9 tỷ đồng/dự toán 5.926,9 tỷ đồng, tăng 26,7% so dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 3% so với năm 2020.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo và truyền nghề đạt 70,5% (đạt kế hoạch), tăng 0,5% so với năm 2020.

- Tỷ lệ hộ nghèo 5,92%- theo chuẩn nghèo mới.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 90% (chưa đạt kế hoạch 93%)¹.
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng thêm 19 xã (vượt 10 xã so với kế hoạch); lũy kế có 114 xã đạt chuẩn nông thôn mới.
- Tỷ lệ dân cư đô thị được dùng nước sạch đạt 92,3%, tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 98% (đạt kế hoạch).
- Tỷ lệ khu dân cư tập trung ở nông thôn được thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt đạt 80% (kế hoạch 80%), tăng 5,1% so năm 2020.

(So với mục tiêu Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh dự kiến có 08/09 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu đạt và vượt kế hoạch, còn 01 chỉ tiêu không đạt kế hoạch là tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế).

2.2. Kết quả đạt được trong các ngành, lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản diễn ra trong điều kiện thời tiết thuận lợi, dịch bệnh diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến tiêu thụ nông sản, giá cả vật tư phục vụ sản xuất tăng cao, một số dịch bệnh nguy hiểm xuất hiện nhỏ lẻ trên đàn vật nuôi tiềm ẩn nguy cơ cao bùng phát (*tả lợn Châu Phi, cúm gia cầm, bệnh dại,...*); hoạt động sản xuất, tiêu thụ hàng nông sản của một số ngành hàng gặp khó khăn do giãn cách xã hội, nhu cầu tiêu thụ, giá bán giảm sâu ảnh hưởng đến thu nhập người dân. Để đảm bảo khung thời vụ, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho nông dân, các cấp, các ngành đã bám sát kế hoạch sản xuất; chuyên đổi cơ cấu sản xuất theo hướng hàng hóa tập trung đối với các cây trồng, vật nuôi chủ lực, có lợi thế gắn với áp dụng đồng bộ tiến bộ kỹ thuật² và tổ chức sản xuất theo hướng liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ thông tin vào sản xuất và tiêu thụ thông qua tem điện tử truy xuất nguồn gốc; kiểm soát, phòng chống bệnh dịch trên cây trồng, vật nuôi, không để phát sinh lây lan các dịch bệnh nguy hiểm, đảm bảo an toàn cho sản xuất; chú trọng xây dựng huyện, xã, khu dân cư NTM và đẩy mạnh triển khai chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

Nhìn chung, sản xuất nông lâm nghiệp năm 2021 duy trì ổn định, năng suất và sản lượng hầu hết các cây trồng tăng khá; quy mô, sản lượng đàn gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản được phục hồi và tăng khá so cuối năm 2020. Tiến độ trồng rừng tập trung, trồng cây phân tán đạt và vượt kế hoạch. Chương trình xây dựng NTM tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; dự kiến cả năm có thêm 19 xã được công nhận đạt chuẩn NTM, trong đó có 01 xã đạt NTM nâng cao; bình quân toàn tỉnh đạt 15,9 tiêu chí/xã; 1.340 khu dân cư đạt chuẩn NTM,

¹ Thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của TTg về phê duyệt danh sách các xã khu vực I, II, III thuộc vùng DTTS và MN giai đoạn 2021- 2025 thay thế Quyết định 582/QĐ- TTg ngày 28/4/2017, theo đó tỉnh Phú Thọ có 138,6 nghìn người ra khỏi diện chính sách hỗ trợ thuộc địa bàn 08 huyện, tương ứng mức giảm 9,6%- còn 83,5% dân số tại thời điểm tháng 7/2021, đến hết tháng 10/2021 số người tham gia trở lại đạt 85,6 nghìn người, đạt 89%, dự kiến cả năm đạt 90%.

² Triển khai các mô hình IPM trên lúa, rau, chè, bưởi; chăn nuôi lợn theo hướng hữu cơ; mô hình sông trong ao, nuôi cá lồng trên sông và hồ chứa; 62 chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy; 8 dự án hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; 04 dự án sản xuất gắn với xây dựng thương hiệu chè Phú Thọ; 61 HTX nông nghiệp liên kết sản xuất; 89 trang trại tham gia hoạt động hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ 1,5 triệu tem truy xuất nguồn gốc sản phẩm v.v...;

trong đó có 13 khu dân cư NTM kiểu mẫu (toàn tỉnh đến nay có 114 xã đạt chuẩn NTM; riêng năm 2021 công nhận thêm 19 xã NTM, trong đó có 1 xã (xã Thanh Minh, thị xã Phú Thọ) đạt chuẩn NTM nâng cao). Công nhận, nâng hạng 58 sản phẩm OCOP, lũy kế có 78 sản phẩm OCOP, trong đó có 51 sản phẩm đạt 3 sao, 32 sản phẩm đạt 4 sao.

b) Về phát triển sản xuất công nghiệp: Trong điều kiện rất khó khăn về thị trường bị tác động của đại dịch Covid-19, giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao so với đầu năm; thị trường tiêu thụ bị thu hẹp, có một số ngành, sản phẩm chủ lực bị tác động đứt gãy chuỗi cung ứng, hủy đơn hàng, lượng hàng tồn kho tăng, như: bia, vật liệu xây dựng, dệt may, chế biến chè, lắp ráp điện tử³,... Các sản phẩm chủ yếu bị tác động, sản lượng giảm, như: Bia 67,3 triệu lít, giảm 10%, chè chế biến 55,0 nghìn tấn, giảm 8,5%, phân bón hóa học giảm 7%, gạch ceramic giảm 7,9% so với năm 2020. Trước tình hình trên, ngay từ cuối năm 2020 tranh thủ đà phục hồi của thị trường, các doanh nghiệp đã có sự cố gắng, nêu cao tinh thần vượt khó, nỗ lực thích ứng với tình hình mới để duy trì và phục hồi sản xuất, kinh doanh, ổn định được lực lượng lao động; triển khai nhiều sáng kiến khắc phục tác động tiêu cực của dịch bệnh (áp dụng giờ làm linh hoạt, tổ chức sản xuất, sinh hoạt tại chỗ, cố gắng đáp ứng thời hạn đơn hàng, chủ động cắt giảm chi phí sản xuất,..); đồng thời đẩy nhanh tiến độ các dự án, bổ sung năng lực mới tăng thêm của các doanh nghiệp FDI để bù đắp sụt giảm ngành hàng, sản phẩm chủ lực trong nước. Nhờ đó, quy mô sản xuất công nghiệp năm 2021 cơ bản được giữ vững, duy trì đà tăng trưởng; chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 8,6%; trong đó: công nghiệp khai khoáng tăng 7,9%, chế biến chế tạo tăng 8,7%, công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 5,7%, cung cấp nước, xử lý rác thải tăng 8,3%.

c) Các lĩnh vực thương mại, dịch vụ cơ bản duy trì. Doanh số thị trường bán buôn, bán lẻ duy trì ổn định và tăng nhẹ, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 37,9 nghìn tỷ đồng, tăng 3,3% so với năm 2020. Hoạt động vận tải, du lịch gặp khó khăn, một số đơn vị vận tải ngừng hoạt động từ tháng 7/2020 đến ngày 15/10/2021, doanh thu vận tải hành khách giảm 7,7%; doanh thu du lịch giảm 20%; khách lưu trú giảm 25% so với năm 2020.

Hoạt động xuất nhập khẩu duy trì mức tăng trưởng cao so cùng kỳ nhiều năm, các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: điện tử, thiết bị linh kiện điện tử của các doanh nghiệp chế xuất. Theo thống kê toàn tỉnh có 120/186 doanh nghiệp có hoạt động xuất nhập khẩu; giá trị xuất khẩu năm 2021 ước đạt 7,8 tỷ USD, tăng 70% so năm 2020 (mức tăng kỷ lục, đưa Phú Thọ đứng thứ 12/63 tỉnh có kim ngạch xuất khẩu cao của cả nước⁴); giá trị nhập khẩu ước đạt 8 tỷ USD.

³ Có 12/20 sản phẩm chưa đạt kế hoạch. Qua rà soát, đánh giá mức độ ảnh hưởng các doanh nghiệp đến 31/10/2021 có 138/264 doanh nghiệp hoạt động ổn định (72 doanh nghiệp FDI), 6 doanh nghiệp dừng sản xuất; 27 doanh nghiệp có nguy cơ bị chậm tiến độ; lượng hàng tồn kho còn lớn (1 triệu tấn xi măng, 800 triệu viên gạch xây, 15 triệu viên gạch ốp lát, chè 23.850 tấn,...).

⁴ Theo số liệu thống kê, giá trị XK năm 2021 đạt 7,8 tỷ USD tăng cao chủ yếu: (i) Về số lượng doanh nghiệp làm thủ tục XNK tăng cao (tăng 22,3% so năm 2020; (ii) Phân theo nhóm doanh nghiệp: chế xuất 5,128 tỷ USD, chiếm 37,01%; FDI 1,167 tỷ USD, chiếm 8,4%; còn lại 434,1 triệu USD, chiếm 3,1%. Giá trị nhập khẩu 8,1 tỷ USD (nhập siêu 500 triệu USD), chủ yếu nhập khẩu thiết bị 5,8 tỷ USD.

d) Hoạt động tài chính, tín dụng:

Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2021 ước đạt 7.506,9 tỷ đồng, tăng 26,7% so với dự toán HĐND tỉnh giao, bằng 103% so với năm 2020; trong đó, thu từ sản xuất kinh doanh có 13/16 chỉ tiêu đạt và vượt dự toán HĐND tỉnh giao; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 345 tỷ đồng/dự toán 330 tỷ đồng, tăng 4,5% so dự toán HĐND tỉnh giao và tăng 7,8% so cùng kỳ. *Tổng chi NSNN* năm 2021 ước đạt 16.708,6 tỷ đồng/dự toán 12.159 tỷ đồng, tăng 37,4% so với dự toán; trong đó chi thường xuyên 10.917 tỷ đồng, tăng 18,8% so dự toán. Nhìn chung, ngân sách các cấp đã chủ động, đảm bảo đáp ứng kịp thời, đầy đủ các khoản chi theo đúng dự toán được giao, ưu tiên tập trung sử dụng dự phòng ngân sách, tiết kiệm chi thường xuyên để thực hiện yêu cầu phòng, chống dịch COVID-19.

Huy động vốn của hệ thống các tổ chức tín dụng ước đạt 70,5 nghìn tỷ đồng, tăng 11,8%; tổng dư nợ cho vay đạt 80,6 nghìn tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2020. Chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng do Covid-19 như: Cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ cho 1.186 khách hàng với dư nợ 1.617 tỷ đồng; cho vay mới đối với khách hàng bị ảnh hưởng do dịch 14.890 khách hàng với dư nợ 13.990 tỷ đồng, số tiền miễn giảm lãi 7,2 tỷ đồng.

e) Công tác quản lý tài nguyên và môi trường được quan tâm chỉ đạo, đã tổ chức xây dựng phương án phân bổ, khoanh vùng đất đai trong quy hoạch tỉnh đến năm 2030; xây dựng kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh 5 năm 2021- 2025; hoàn thành quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021- 2030; triển khai đề án đo đạc, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đến năm 2025 và các năm tiếp theo. Tập trung tháo gỡ vướng mắc về bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm; rà soát, điều chỉnh bổ sung bảng giá đất 5 năm 2020- 2024. Rà soát, sắp xếp xử lý cơ sở nhà đất, khai thác tài sản công để thực hiện đấu giá đất, giao đất, cho thuê đất theo đúng quy định; hoàn thành thủ tục thu hồi 3.028 ha có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản và tài nguyên nước. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng Nhà máy xử lý rác thải phát điện Trạm Thản (dự kiến hoàn thành trong tháng 7/2022); cơ bản hoàn thành đưa vào vận hành dự án Hệ thống thu gom và xử lý nước thải thành phố Việt Trì.

f) Hoạt động khoa học công nghệ được chú trọng, triển khai hiệu quả các chương trình khoa học công nghệ; ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 vào hoạt động của UBND các xã, phường, thị trấn. Công tác quản lý các nhiệm vụ khoa học- công nghệ được thực hiện chặt chẽ và hiệu quả. Công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng; sở hữu trí tuệ được triển khai đồng bộ; trong năm có 2 doanh nghiệp được Thủ tướng Chính phủ công nhận chất lượng quốc gia.

3. Công tác huy động vốn đầu tư được đẩy mạnh, tổng vốn đầu tư ước đạt 34,4 nghìn tỷ đồng, tăng 11,4% so năm 2020 (vượt mục tiêu kế hoạch); trong đó đầu tư từ ngân sách nhà nước 7.028 tỷ đồng, tăng 12%; đầu tư tư nhân 21.047 tỷ đồng, tăng 11,1%; đầu tư FDI 6.348 tỷ đồng, tăng 11,6% so năm 2020.

Việc hỗ trợ, thu hút các dự án đầu tư tư nhân có nhiều tiên bộ, vốn đầu tư doanh nghiệp FDI tăng cao, gấp 1,5 lần so giai đoạn 2016- 2020 (thu hút 86 dự án đăng ký mới, vốn đăng ký 19.495 tỷ đồng; trong đó 12 dự án FDI, vốn đăng ký trên 800 triệu USD (đăng ký mới 467 triệu USD, bổ sung của Công ty JNTC 350 triệu USD), đưa Phú Thọ xếp thứ 14/63 tỉnh về thu hút FDI). Tiến độ các dự án có tiên bộ, có 46 dự án hoàn thành đi vào hoạt động, vốn thực hiện 8.500 tỷ đồng⁵. Công tác phát triển doanh nghiệp được chú trọng, dự kiến năm 2021 có 770 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 5,5% (vốn đăng ký 7.279 tỷ đồng); tạm ngừng hoạt động 1.532 doanh nghiệp, giải thể 446 doanh nghiệp; thoái vốn Nhà nước 02 doanh nghiệp. Tính đến 31/10/2021 lũy kế toàn tỉnh có 1.532 doanh nghiệp đăng ký giải thể, tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, bằng 65% so cùng kỳ, có thêm 446 doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, bằng 89% so cùng kỳ; 850 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trở lại (cùng kỳ 662 doanh nghiệp).

Công tác lập, phân bổ vốn đầu tư công được triển khai kịp thời, đúng quy định⁶, đảm bảo ưu tiên bố trí thu hồi 702 tỷ đồng hoàn trả vốn ứng trước ngân sách Trung ương từ năm 2020 về trước; cắt giảm 40 dự án để tập trung vốn trí cho 19 dự án đầu tư trọng điểm (vốn bố trí bình quân cho 01 dự án là 190 tỷ đồng, cao gấp 1,7 lần so với giai đoạn 2016- 2020). Công tác quản lý nhà nước về đầu tư, về xây dựng, về đấu thầu được tăng cường; chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đầu tư công, nâng cao ý thức, trách nhiệm của các chủ đầu tư trong việc lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch đầu tư, kế hoạch đấu thầu; đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công, thu hồi 24.400 triệu đồng của 27 dự án chậm tiến độ; ước đến ngày 31/10/2021, tỷ lệ giải ngân đạt 64,2% kế hoạch vốn giao trước ngày 15/9/2021 và bằng 51,6% so với kế hoạch vốn được giao sau 15/9/2021 (có báo cáo riêng).

Công tác chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân được thực hiện đồng bộ và linh hoạt, tập trung vào các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 theo yêu cầu Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ; thành lập Tổ công tác đặc biệt về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, ra mắt kênh trao đổi thông tin “*Phú Thọ với Doanh nghiệp*” trên ứng dụng Zalo; chỉ đạo tháo gỡ tình trạng ách tắc, đứt gãy chuỗi cung ứng, vận chuyển hàng hóa; hỗ trợ giải quyết thủ tục thông quan cho doanh nghiệp; cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho 76 doanh nghiệp với số tiền là 1.433 tỷ đồng; 1.109 người dân với số tiền là 183 tỷ đồng; Chỉ đạo hỗ trợ kịp thời cho người lao động (giảm mức đóng bảo hiểm cho 119 nghìn lao động tại 3.037 đơn vị, số tiền 34,7 tỷ đồng; hỗ trợ 853 lượt người với số tiền 2,8 tỷ đồng; giải quyết việc làm cho 7.054 lao động trở về từ vùng dịch; chi trả hỗ trợ từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp 71 tỷ đồng cho 3.043 lao động).

⁵ Lũy kế toàn tỉnh có 468 dự án DDI hoạt động, vốn đăng ký 22.300 tỷ đồng, 238 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài, vốn đăng ký 2.412 triệu USD. Lũy kế đến nay có 568 HTX, tăng 9,65% so với cùng kỳ (hiện có 491 HTX đang hoạt động; số thành viên HTX 108.798 thành viên; số lao động thường xuyên 4.611 người, thu nhập bình quân 3,05 triệu đồng/người/tháng (tương đương năm 2020).

⁶ Tổng vốn đầu tư công trung hạn được Thủ tướng Chính phủ giao 15.074,2 tỷ đồng, HĐND tỉnh ban hành NQ 15/NQ- HĐND tỉnh ngày 12/8/2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn NSNN giai đoạn 2021- 2025; trong đó: Nguồn hỗ trợ NSTW 6.969 tỷ đồng; vốn cân đối ngân sách tỉnh 7.810,0 tỷ đồng.

Công tác lập Quy hoạch tỉnh, quy hoạch các ngành, lĩnh vực được triển khai cơ bản đúng tiến độ, đã hoàn thành bước 1 các báo cáo chuyên đề và báo cáo tổng hợp (đã báo cáo xin chủ trương định hướng lớn của Tỉnh ủy vào tháng 11/2021). Công tác quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị, hạ tầng khu công nghiệp được tăng cường, đảm bảo đúng quy định và gắn với sử dụng quỹ đất hiệu quả. Dự kiến năm 2021 hoàn thành 8 khu đô thị nhà ở, quy mô 300 ha (khoảng 1.240 căn hộ, diện tích sàn 14,5 nghìn m²). Chỉ đạo giải quyết kịp thời các vướng mắc về công tác bồi thường, thủ tục đầu tư cho 19 dự án trọng điểm để đẩy nhanh tiến độ bàn giao cho nhà đầu tư; dự kiến trong năm 2021 có thêm 180-200ha đất sạch tại KCN Phú Hà, Cẩm Khê và Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư KCN Hạ Hòa, Tam Nông.

4. Các lĩnh vực xã hội

4.1. Về giáo dục và đào tạo: Công tác chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ dạy và học trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 đảm bảo linh hoạt, phù hợp với từng cấp học, bậc học; chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục mũi nhọn được giữ vững. Tổ chức thành công kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2021- 2022; kỳ thi THPT Quốc gia năm 2021 đảm bảo an toàn, đúng quy chế. Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2021 thuộc các tỉnh top cao trên cả nước (tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp đạt 99,44%, kết quả điểm trung bình xếp thứ 10/63 tỉnh, thành phố; 02 học sinh đạt giải trong Kỳ thi Olympic Sinh học quốc tế năm 2021; 01 học sinh đạt giải tại Olympic Vật lý Châu Âu năm 2021; 52 học sinh đạt giải tại Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2020- 2021). Chỉ đạo hoàn thành đề án sắp xếp các trường công lập giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030 và kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục. Công tác huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị được chú trọng, huy động hơn 120 tỷ đồng để đầu tư cải tạo 22 nhà lớp học, mua sắm thiết bị, đồ dùng học tập; thu hút 140 tỷ đồng để đầu tư 05 trường tư thục (quy mô 3.200 học sinh), dự kiến hết năm 2021 có thêm 21 trường chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia 786/878 trường, đạt tỷ lệ 89,5%.

Công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập tiếp tục được quan tâm. Công tác giáo dục nghề nghiệp được chú trọng, chất lượng đào tạo có tiến bộ, đáp ứng thị trường lao động, việc gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp bước đầu phát huy hiệu quả (năm 2021 tổ chức đào tạo, bồi dưỡng 28,6 nghìn học viên, sinh viên, kinh phí 47 tỷ đồng; trong đó có gần 4.200 sinh viên tốt nghiệp hệ cao đẳng, trung cấp; 13.200 học viên hoàn thành, cấp chứng chỉ nghề).

4.2. Về y tế: Tập trung bảo đảm công tác phòng chống dịch⁷, chú trọng nâng cao chất lượng công tác y tế dự phòng và y tế cơ sở. Duy trì thực hiện tốt bộ tiêu chí bệnh viện, phòng khám an toàn; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, ứng dụng kỹ thuật mới trong chẩn đoán, điều trị. Công tác quản lý y dược, vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm (không có vụ ngộ độc thực phẩm tập thể). Hoàn

⁷ Tổ chức khám, điều trị cho 1.134 bệnh nhân F0; xét nghiệm sàng lọc, các biện pháp cách ly các trường hợp F2, F3; chỉ đạo triển khai bệnh viện dã chiến giai đoạn 1, quy mô 30 giường bệnh; cử 8 đoàn công tác với 834 cán bộ y tế tham gia hỗ trợ cho các tỉnh, thành phố

thành việc sắp xếp 80 trạm y tế xã, phường, thị trấn; bàn giao 53 trụ sở trạm y tế xã đôi dư cho cấp huyện quản lý; duy trì 100% trạm y tế cấp xã đạt chuẩn quốc gia; 100% trạm y tế có bác sĩ làm việc; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%.

4.3. Về văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông: Các hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn, kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Đảng, Lễ hội Đền Hùng- Giỗ Tổ Hùng Vương năm 2021 và các sự kiện chính trị của tỉnh được tổ chức trang trọng dưới nhiều hình thức, quy mô phù hợp với điều kiện bình thường mới. Tiếp tục duy trì các phong trào thể dục, thể thao quần chúng; chú trọng nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Chú trọng công tác huấn luyện, tập luyện thể thao thành tích cao; triển khai sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ đăng cai một bảng môn bóng đá nam SEA Games 31 năm 2022.

Công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động báo chí, truyền thông được tăng cường; các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở được đầu tư, hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ, nâng cao chất lượng hoạt động, đảm bảo môi trường thông tin lành mạnh phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 và các nhiệm vụ chính trị phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

4.4. Công tác lao động, việc làm, giảm nghèo và bảo trợ xã hội được quan tâm chỉ đạo, lao động có việc làm tăng thêm 16,6 nghìn người, tăng 11% so với kế hoạch (*tăng 10,7% năm 2020*), xuất khẩu lao động 1.160 người, đạt 46% so với kế hoạch (*bằng 66% so năm 2020*). Tính đến hết tháng 11/2021, trên địa bàn tỉnh có trên 9.100 lao động nộp hồ sơ đăng ký hưởng trợ cấp thất nghiệp; số lao động được hưởng trợ cấp thất nghiệp 8.190 lao động, bằng 94,9% năm 2020, tổng số tiền chi trợ cấp thất nghiệp hàng tháng 118,3 tỷ đồng. Số người được hưởng hỗ trợ theo Nghị quyết 116/NQ-CP là 137,4 nghìn người với số tiền là 329,4 tỷ đồng.

Công tác đảm bảo an sinh xã hội được triển khai kịp thời, đầy đủ chế độ cho các đối với gia đình chính sách, người có công, hộ đối tượng chính sách, tổ chức thăm hỏi tặng quà cho các đối tượng chính sách, các đối tượng xã hội. Vận động nguồn viện trợ phi chính phủ (NGO) với kinh phí 705,5 nghìn USD cho 12 chương trình, dự án hỗ trợ người dân các vùng khó khăn và đồng bào dân tộc thiểu số.

4.5. Công tác dân tộc và tôn giáo được triển khai kịp thời; hoàn thành việc rà soát, phân định vùng dân tộc thiểu số và miền núi; rà soát, xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn giai đoạn 2021- 2025 theo Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 và Quyết định 39/2020/QĐ-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để chủ động triển khai chương trình MTQG phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021- 2030. Công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hướng dẫn, đôn đốc các địa phương thực hiện tiêu chí lựa chọn, công nhận 562 người có uy tín và thực hiện tốt các chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào DTTS.

Quan tâm tổ chức các buổi gặp mặt, làm việc, thăm hỏi, chúc mừng với các tổ chức, chức sắc, chức việc tôn giáo nhân dịp các ngày lễ lớn. Các chủ trương của

Đảng, chính sách của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo được triển khai có hiệu quả. Tình hình tín ngưỡng, tôn giáo cơ bản ổn định, chức sắc, chức việc và đồng bào có đạo tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, phối hợp hiệu quả trong công tác phòng chống dịch bệnh, ủng hộ quỹ vắc-xin phòng COVID-19.

5. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền

5.1. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026, tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu đạt 99,8%; đảm bảo đủ số lượng, cơ cấu đại biểu cần bầu: 07 đại biểu Quốc hội, 70 đại biểu HĐND tỉnh, 446 đại biểu HĐND cấp huyện và 5.098 đại biểu HĐND cấp xã.

5.2. Công tác cải cách hành chính được triển khai đảm bảo theo đúng yêu cầu, kế hoạch đề ra; việc xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tại các cấp, các ngành có tiến bộ (đến nay 100% cơ quan ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành, gửi nhận văn bản điện tử có chữ ký số; tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trực tuyến mức độ 3, 4 đạt 44,8%, tăng 14,6%). Tỷ lệ hồ sơ được tiếp nhận, giải quyết trực tuyến cấp huyện, cấp xã được nâng cao (cấp huyện đạt 28,9%, tăng 28,3%, cấp xã đạt 14,2%, tăng 14,2% so với năm 2020). Kết quả chỉ số cải cách hành chính- Par Index năm 2020 đạt 85,7 điểm, tăng 10 bậc so với năm 2019, xếp thứ 10/63 tỉnh; chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (Sipas) năm 2020 đạt 88,2%.

5.3. Công tác rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp các cơ quan, đơn vị được quan tâm chỉ đạo; thành lập mới 08 phòng chuyên môn trực thuộc 07 sở; giải thể 02 đơn vị sự nghiệp, tinh giản biên chế cho 203 người; tuyển dụng 111 công chức, 570 viên chức ngành giáo dục và đào tạo. Thực hiện đầy đủ, đúng kế hoạch công tác bồi dưỡng lý luận chính trị, kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức các cấp. Chỉ đạo kiện toàn, sắp xếp bộ máy sau cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026, đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

6. Về quốc phòng- an ninh

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh ổn định; các lực lượng vũ trang nắm chắc tình hình các địa bàn trọng điểm, chủ động xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ; phối hợp chặt chẽ với ngành y tế triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; hoàn thành kế hoạch giao quân năm 2021 đạt 100% chỉ tiêu được giao. Chỉ đạo các huyện Thanh Ba, Tân Sơn diễn tập phòng thủ cấp huyện, huyện Yên Lập diễn tập ứng phó cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn, đảm bảo an toàn, đạt yêu cầu.

Lực lượng công an đã mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; đã phát hiện điều tra, làm rõ các đối tượng phạm tội về TTXH và tội phạm ma túy. Làm tốt công tác đảm bảo an toàn giao thông, trật tự công cộng, phát huy vai trò của mô hình tự quản ở khu dân cư (tính đến ngày 15/11/2021 đã xảy ra 50 vụ tai nạn và va chạm giao thông đường bộ, làm 45 người chết và 22 người bị thương; so với cùng kỳ giảm trên cả 3 tiêu chí: 2% số vụ, 4,3% số người chết, 8,3% số người bị thương).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong điều kiện ảnh hưởng của đại dịch Covid- 19 (vừa chịu tác động của dịch, vừa phòng chống dịch xảy ra trên diện rộng), điểm nổi bật đạt được trong năm 2021 đó là: (i) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc cụ thể hóa Nghị quyết ở tất cả các cấp, các ngành được triển khai kịp thời, đúng yêu cầu và phù hợp với thực tiễn; tiếp tục khẳng định sau thành công sau Đại hội Đảng các cấp là cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021- 2026 được tổ chức tốt, tỷ lệ cử tri bỏ phiếu cao, đủ số lượng, cơ cấu đại biểu cần bầu, sau bầu cử đã chỉ đạo kiện toàn, sắp xếp bộ máy đảm bảo kịp thời, đúng yêu cầu; (ii) Chủ động, linh hoạt trong lãnh đạo, chỉ đạo phòng chống dịch, các đợt dịch được kiểm soát kịp thời, hạn chế tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội; (iii) Môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; thu hút vốn đầu tư đạt mức cao, một số dự án đầu tư trọng điểm về đầu tư tư nhân, đầu tư nước ngoài quy mô lớn được khởi công; (iv) Sản xuất công nghiệp phục hồi, quy mô sản xuất cơ bản được giữ vững; nông nghiệp tiếp tục tăng trưởng, đóng vai trò trụ đỡ, xây dựng nông thôn mới đạt kết quả vượt kế hoạch đề ra (v) Các hoạt động giáo dục, văn hóa, thể thao được duy trì phù hợp với điều kiện bình thường mới; (vi) Các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện kịp thời, đúng quy định; (vi) Công tác quốc phòng, an ninh được bảo đảm, trật tự xã hội ổn định.

Bên cạnh kết quả đã đạt được, cũng còn nhiều hạn chế đó là: (i) Mặc dù kinh tế duy trì đà phục hồi nhưng nhìn chung chưa tạo ra “đột phá”; trong nông nghiệp chưa hình thành được mối liên kết chặt chẽ giữa sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm; một số sản phẩm công nghiệp chủ lực sản lượng giảm, không đạt kế hoạch; hoạt động kinh doanh vận tải, khách sạn, nhà hàng gặp khó khăn, doanh thu giảm sâu; (ii) Việc triển khai thực hiện khâu đột phá chưa đảm bảo yêu cầu; tiến độ triển khai xây dựng khu tái định cư chưa đảm bảo tiến độ, ảnh hưởng đến tiến độ chung các dự án, nhất là đối với 2 khu công nghiệp Phú Hà, Cẩm Khê; (iii) Việc xây dựng dự toán thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất chưa sát thực tiễn; nợ xây dựng cơ bản ở tất cả huyện, thành, thị còn ở mức cao; (iv) Công tác phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã còn chậm; số lượng doanh nghiệp dừng hoạt động, giải thể tăng cao; (v) Một số lĩnh vực xã hội có mặt còn hạn chế; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng yêu cầu; một bộ phận người dân, lao động mất việc làm; hoạt động y tế cơ sở, trạm y tế xã còn yếu; đời sống một bộ phận người dân, nhất là người lao động nghèo, lao động tự do còn gặp khó khăn.

Những hạn chế, tồn tại có nguyên nhân khách quan là do tác động của dịch bệnh Covid- 19 dẫn đến đứt gãy các chuỗi cung ứng toàn cầu, hạn chế lưu thông hàng hóa và tác động đến hoạt động kinh tế, văn hóa xã hội; quy trình thủ tục về quy hoạch, đầu tư thay đổi theo các Luật mới ban hành làm kéo dài thời gian thực hiện; quy mô, khối lượng, tính chất phức tạp của những nhiệm vụ ngày càng tăng, với những yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao trong khi nguồn lực còn hạn chế.

Nguyên nhân chủ quan là do năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành ở một số địa phương, đơn vị chưa thực sự quyết liệt, khâu đột phá về cải thiện môi trường đầu tư chưa được cụ thể hóa, chỉ đạo triển khai kịp thời. Năng lực lãnh đạo, kỹ năng, thái độ làm việc của một số cán bộ lãnh đạo, cán bộ công chức ở sở, ngành,

địa phương cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm của một số đơn vị chưa thường xuyên. Việc nắm bắt tình hình, nhất là các yếu kém ở cơ sở về xử lý đơn thư, quản lý đất đai chưa được cấp ủy, chính quyền cơ sở tập trung khắc phục triệt để.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

*

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo đà cho việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XIX và kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2021- 2025. Trong bối cảnh có nhiều khó khăn thách thức, đại dịch COVID-19 tiếp tục tác động đến hoạt động thương mại, đầu tư; đặc biệt do tác động sâu rộng đến nhiều lĩnh vực, hầu hết các doanh nghiệp bị ảnh hưởng sẽ phải cắt giảm quy mô, nợ tín dụng quá hạn, ảnh hưởng rất nhiều đến quá trình phục hồi sản xuất kinh doanh; việc huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển hết sức khó khăn, kinh phí chi hoạt động tiếp tục cắt giảm trong khi yêu cầu nhiệm vụ công việc phát sinh, vừa đảm bảo công tác phòng dịch, vừa phải đảm bảo phát triển kinh tế.

Trên cơ sở dự báo những yếu tố thuận lợi, tác động chính sách tài chính, đầu tư, kế thừa kết quả, năng lực mới tăng thêm trong giai đoạn trước; trong năm 2022 vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức tác động đến phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, đó là: Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực chế biến, sản xuất hàng nông lâm sản (chè, chăn nuôi gia cầm,...); chế biến đồ uống, chế biến phân bón, vật liệu xây dựng, vận tải, khách sạn, dịch vụ nhà hàng còn gặp khó khăn do giá cả nguyên liệu, chi phí đầu vào, lượng hàng tồn kho cao trong khi nhiều doanh nghiệp vay vốn ngân hàng đến hạn trả nợ; bên cạnh đó các thách thức đặt ra trong năm 2022 là áp lực tăng chi NSNN trong khi nhu cầu chi tăng cao, yêu cầu trả nợ xây dựng cơ bản rất lớn; nhiều nội dung công việc phải thực hiện (số lượng dự án quy mô lớn phải thu hồi đất trong khi các quy định pháp luật chưa đồng bộ, rất nhiều thủ tục làm chậm tiến độ, chậm bổ sung năng lực mới tăng thêm).

Trong bối cảnh trên, đòi hỏi phải có nỗ lực, quyết tâm rất lớn của cả hệ thống chính trị, kế thừa và phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2021; dự báo sát đúng tình hình, nắm bắt những thuận lợi, tận dụng thời cơ, phát huy mạnh mẽ tinh thần đổi mới, chủ động vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm công tác giải phóng mặt bằng, phân đấu năm 2022 có 800-1.000 ha quỹ đất sạch để thu hút đầu tư của doanh nghiệp, tạo động lực tăng trưởng kinh tế, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020- 2025.

I. MỤC TIÊU CHUNG

Tập trung thực hiện tốt công tác phòng chống dịch COVID-19, đảm bảo yêu cầu vừa thích ứng an toàn, linh hoạt, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt thực hiện khâu đột phá về cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư và kinh doanh, trọng tâm là công tác giải phóng mặt bằng để thu hút mạnh mẽ đầu tư của doanh nghiệp, tạo động lực tăng trưởng sản xuất công nghiệp và các lĩnh vực dịch vụ, du lịch. Phân đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 6,5% trở lên.

Tiếp tục duy trì các hoạt động văn hóa- xã hội trong điều kiện bình thường mới; chú trọng nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân và công tác y tế dự phòng; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ hiệu quả cho người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy chính quyền các cấp. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

a) Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) phấn đấu từ 6,5% trở lên⁸.
- Tổng vốn đầu tư trên địa bàn đạt từ 38 nghìn tỷ đồng, tăng 10% trở lên.
- Tổng thu NSNN trên địa bàn đạt từ 5.651 tỷ đồng trở lên.

b) Về xã hội

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo và truyền nghề đạt 70,7% trở lên.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 0,5% trở lên.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 93% trở lên.
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng thêm 10 xã trở lên.

c) Về môi trường

- Tỷ lệ dân cư đô thị được dùng nước sạch đạt 93,5%, tăng 1,2%; duy trì tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 98% trở lên.
- Tỷ lệ khu dân cư tập trung ở nông thôn được thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt duy trì đạt 80%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch Covid-19, duy trì các hoạt động trong điều kiện bình thường mới

- Tổ chức triển khai Chiến lược tổng thể ứng phó hiệu quả với dịch COVID-19. Tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ, hướng dẫn Bộ Y tế và của Ban chỉ đạo phòng chống Covid 19 của tỉnh; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác, kiểm soát không để dịch bệnh lây lan, bùng phát rộng trong cộng đồng.

- Triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai các nhóm chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch.

⁸ Dự kiến năng lực mới tăng thêm trong công nghiệp: >3000 tỷ đồng, Có 10 dự án đầu tư đang trong giai đoạn chạy thử, chưa hết công suất trong các lĩnh vực chế biến gỗ, giấy bìa, sản phẩm (giấy, sợi, quần áo, linh kiện điện tử) tăng thêm 1.000 tỷ đồng; 115 dự án đi vào sản xuất cuối năm 2021 (năng lực mới tăng thêm 3.000 tỷ đồng); 25 dự án đầu tư mới dự kiến đi vào sản xuất cuối năm 2022.

2. Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt khâu đột phá về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, trọng tâm là làm tốt công tác giải phóng mặt bằng

- Chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 5246/KH- UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết 61-NQ/TU của Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Thủ trưởng, người đứng đầu các cấp, các ngành phát huy vai trò tiên phong, năng động, thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao, quyết đoán, sáng tạo, chủ động phối hợp trong hỗ trợ, giải quyết khó khăn, kiến nghị và đồng hành cùng doanh nghiệp, tạo niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp. Chỉ đạo thực hiện tốt mô hình “một cửa liên thông” gắn với rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo đột phá về các chỉ số xếp loại trong năm 2022.

- Chỉ đạo hoàn thành Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021- 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng bộ tiêu chí, danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư, các dự án động lực giai đoạn 2021- 2025; triển khai các chính sách hỗ trợ trong lĩnh vực nông lâm nghiệp, các lĩnh vực xã hội (y tế, giáo dục, thể thao,...); hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện quy trình chấp thuận chủ trương đầu tư, giao đất, cho thuê đất v.v...; Tiếp tục nghiên cứu, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư đối với các dự án đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài so với quy định; thực hiện liên thông, phối hợp giải quyết thủ tục đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp đối với các dự án của nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2021.

- Tập trung chỉ đạo rà soát, xác định rõ tiến độ, phân công rõ nhiệm vụ; tháo gỡ khó khăn cho các dự án, đôn đốc thúc đẩy tiến độ các nhóm dự án đầu tư sớm có mặt bằng sạch, cụ thể: (i) Đối với các nhóm dự án trọng điểm, phải hoàn thành thu hồi 800- 1.000 đất sạch để bàn giao cho nhà đầu tư khởi công công trình theo cam kết. Rà soát, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ 400 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư; kiên quyết xử lý thu hồi các dự án vi phạm do chậm tiến độ. (ii) Lập kế hoạch chi tiết về tiến độ từ khâu chuẩn bị đầu tư, bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án trọng điểm; từ năm 2022 giao kế hoạch giải phóng mặt bằng, gắn trách nhiệm của người đứng đầu địa phương. (iii) Tăng cường xúc tiến đầu tư, phát huy vai trò Ban Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh, phấn đấu năm 2022 thu hút 20- 30 dự án đầu tư trọng điểm, vốn đăng ký 20- 25 nghìn tỷ đồng, trong đó đầu tư FDI 10- 12 nghìn tỷ đồng (tương đương 500- 600 triệu USD).

3. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp phục hồi sản xuất, đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh.

3.1. Đẩy mạnh đầu tư thâm canh, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, áp dụng thực hành nông nghiệp để nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị của các sản phẩm chủ lực; mở rộng diện tích sản xuất tập trung đối với các sản phẩm chủ lực (chè, chuối, lúa chất lượng cao) gắn liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Tập trung chỉ đạo 4 nhóm chính sách và 8 nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021- 2025.

- Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp chế biến chè, chăn nuôi gia cầm,..; rà soát cơ cấu tổng đàn gia súc cho phù hợp, chú trọng phát triển đàn bò, đàn lợn, đàn gia cầm theo hướng trang trại, công nghiệp, bán công nghiệp đảm

bảo vệ sinh thú y, môi trường, an toàn sinh học. Phát triển các cơ sở chế biến, giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, đảm bảo an toàn thực phẩm; tăng cường phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm.

- Tiếp tục phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững; khuyến khích mở rộng diện tích trồng, chuyển hóa rừng gỗ lớn, cấp chứng chỉ FSC, phát triển một số cây trồng có lợi thế như: Quế, dược liệu...; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phòng chống cháy, chữa cháy rừng.

- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; quan tâm bố trí kinh phí xây dựng các khu tái định cư tập trung ở miền núi và kế hoạch di chuyển các hộ dân ở khu vực có nguy cơ cao xảy ra lũ ống, lũ quét vào các khu tái định cư, đảm bảo ổn định đời sống nhân dân.

- Tiếp tục triển khai chương trình xây dựng NTM, tập trung chỉ đạo các huyện rà soát các tiêu chí, xác định các nội dung công việc cụ thể; cân đối huy động nguồn lực từ kế hoạch đầu tư công, nguồn xã hội hóa để có lộ trình, thứ tự ưu tiên. Phấn đấu năm 2022 có thêm 10 xã đạt chuẩn NTM; công nhận huyện Thanh Ba, Phù Ninh, Tam Nông trước năm 2024. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả kế hoạch triển khai chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

3.2. Tập trung chỉ đạo, nắm bắt hoạt động của doanh nghiệp, hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ đầu tư. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp về mặt bằng, thủ tục đầu tư tại các khu công nghiệp; phấn đấu năm 2022 có 200- 300 ha mặt bằng sạch tại các khu, cụm công nghiệp. Cụ thể:

- Tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp ngành chế biến chè, giấy, phân bón, vật liệu xây dựng, bia để sớm phục hồi sản xuất; (ii) Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các dự án đang trong giai đoạn xây dựng có khả năng cho sản phẩm trong năm 2021, trong đó có 25 dự án đầu tư trong khu công nghiệp; (iii) Tạo mọi điều kiện về thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư mới.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư vào các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế; thu hút hợp lý ngành công nghiệp sử dụng nhiều lao động ở khu vực nông thôn, miền núi. Chú trọng phát triển tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

3.3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ; phát triển đa dạng một số ngành dịch vụ có lợi thế, có giá trị gia tăng cao như: Du lịch, vận tải, kho bãi, dịch vụ Logistic, viễn thông, y tế chất lượng cao, thương mại nội địa. Nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thị trường mới.

Tăng cường công tác quảng bá, tổ chức chương trình kích cầu du lịch, thu hút khách tham quan đến Phú Thọ để sớm phục hồi và phát triển hoạt động du lịch. Đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án phát triển du lịch, ưu tiên thu hút các dự án có sản phẩm du lịch độc đáo, chất lượng cao; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển du lịch, dịch vụ quy mô lớn ở Việt Trì, Thanh Thủy, Tam Nông, Hạ Hòa. Đổi mới và nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải; đẩy mạnh phát triển dịch vụ logistics.

4. Tăng cường công tác quản lý, sử dụng có hiệu quả vốn đầu tư công; thực hiện tốt các biện pháp quản lý thuế, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế.

4.1. Về công tác quản lý đầu tư công: Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành; chỉ đạo UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2022, đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Các cấp, các ngành phải rà soát làm rõ số nợ XDCB, số vốn ứng trước, giải pháp trả nợ, kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 phải bố trí trả nợ dứt điểm số nợ đọng các dự án công trình từ năm 2014 về trước và các công trình, dự án đã quyết toán giai đoạn 2015- 2020.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công năm 2022, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đường Âu Cơ, đường liên vùng (từ Tam Nông đi Hạ Hòa); dự án kết nối các khu công nghiệp, vùng nguyên liệu tại các huyện Tân Sơn, Yên Lập, thị xã Phú Thọ. Từ năm 2022 trở đi khi triển khai dự án phát triển đường giao thông theo quy hoạch, phải thu hồi đất hai bên đường ở nơi có điều kiện tạo quỹ đất, huy động nguồn lực bổ sung cho dự án.

4.2. Về thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn: Thực hiện tốt các biện pháp quản lý thuế, chống thất thu, giảm nợ đọng thuế; tiếp tục đẩy mạnh kê khai thuế qua mạng; triển khai thực hiện tốt việc quản lý hóa đơn điện tử; quản lý chặt chẽ việc thu thuế khoán đối hộ kinh doanh, chỉ đạo rà soát đối với hoạt động kinh doanh phi truyền thống để chống thất thu cho ngân sách nhà nước. Rà soát, điều chỉnh ban hành chính sách xã hội hóa đối với lĩnh vực dịch vụ môi trường, xử lý rác thải xây dựng,... Rà soát các dự án đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất đảm bảo công khai, hiệu quả. Thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu các dự án có sử dụng đất, bổ sung kinh phí hỗ trợ Quỹ phát triển đất để chủ động công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng ngân sách nhà nước, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp và chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần giai đoạn 2021-2025 bảo đảm đúng tiến độ, công khai, minh bạch.

5. Tăng cường quản lý nhà nước về khoa học công nghệ, tài nguyên và môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021- 2025, hỗ trợ tạo lập, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm hàng hóa, sản phẩm OCOP; hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ; triển khai có hiệu quả chương trình ứng dụng chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ. Áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc, mã số mã vạch, ghi nhãn hàng hóa để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

- Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai; xử lý dứt điểm những tồn tại, vướng mắc có liên quan đến quản lý sử dụng đất tại cấp cơ sở, quỹ đất có nguồn gốc từ các nông, lâm trường quốc doanh. Sắp xếp xử lý cơ sở nhà đất dôi dư, khai thác quỹ đất để tạo nguồn thu cho ngân sách; đẩy nhanh tiến độ thực hiện đề án đo đạc, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai đến 2025 và các năm tiếp theo, hạ tầng thông tin đảm bảo kết nối từ Trung ương đến

địa phương. Tăng cường công tác đấu thầu, đấu giá khai thác khoáng sản, ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp khai thác, tập kết, vận chuyển khoáng sản trái phép. Kiểm soát chặt chẽ nguồn phát thải từ các cơ sở sản xuất có nguy cơ ô nhiễm môi trường cao; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; sẵn sàng phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

6. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; y tế, văn hóa- xã hội và đảm bảo chính sách an sinh xã hội

- Chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị năm học 2022- 2023; nâng cao chất lượng dạy và học, chú trọng kiểm tra, giám sát, đánh giá hình thức trực tuyến. Thực hiện đồng bộ các giải pháp thực hiện chương trình phổ thông, sách giáo khoa mới; chú trọng thẩm định, lựa chọn sách giáo khoa lớp 3, lớp 7, lớp 10. Tập trung nguồn lực, phấn đấu tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 91,8%. Triển khai đề án xã hội hóa giáo dục, chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với chuẩn đầu ra, đáp ứng nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp.

- Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao trong chẩn đoán, điều trị bệnh, chuyển giao kỹ thuật chuyên sâu cho các bệnh viện tuyến huyện; xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý sức khỏe toàn dân. Tập trung chỉ đạo phòng chống dịch bệnh Covid- 19; tăng cường y tế dự phòng và vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình. Rà soát, đánh giá cơ chế tự chủ bệnh viện công lập để có chính sách hỗ trợ người lao động, đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và quyền lợi, động viên đội ngũ y bác sỹ yên tâm công tác.

- Tập trung tuyên truyền, chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm, các sự kiện quan trọng của đất nước và của tỉnh. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin, truyền thông, định hướng thông tin báo chí, thông tin cơ sở, mạng xã hội trên môi trường Internet. Huy động các nguồn lực bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể gắn với phát triển du lịch. Tăng cường công tác quảng bá, tổ chức chương trình kích cầu du lịch, thu hút khách thăm quan, sớm phục hồi hoạt động du lịch. Triển khai kế hoạch phát triển, xây dựng thành phố Việt Trì trở thành thành phố lễ hội về với cội nguồn dân tộc Việt Nam giai đoạn 2021- 2025 và tầm nhìn đến năm 2050.

Tiếp tục quan tâm phát triển thể dục thể thao, chú trọng phát triển các môn thể thao dân tộc và trò chơi dân gian. Chỉ đạo thực hiện tốt phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*"; "*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*", xây dựng gia đình, làng, bản văn hoá; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa. Chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đáp ứng các yêu cầu đăng cai bảng đấu môn bóng đá nam SEA Games 31 năm 2022.

- Triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo giai đoạn 2021- 2025; kế hoạch phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021- 2025, nâng cao chất lượng đào tạo nghề, dạy nghề; rà soát, nâng cao chất lượng các nhóm đối tượng đào tạo, bồi dưỡng hỗ trợ từ ngân sách. Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho các đối tượng người lao động di chuyển từ các tỉnh trở về địa phương do ảnh hưởng dịch Covid- 19; quản lý chặt chẽ

lao động người nước ngoài. Thực hiện đồng bộ các giải pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động; thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng dân tộc miền núi giai đoạn 2021- 2025. Quan tâm đầu tư, phát triển đời sống vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Tăng cường quản lý công tác tôn giáo, tuyên truyền, vận động các tổ chức tôn giáo thực hiện tốt các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước.

7. Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; triển khai có hiệu quả đề án sắp xếp các đơn vị hành chính; giải quyết tốt chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế, tinh gọn đầu mối, số lượng cấp phó dôi dư do sáp nhập tổ chức bộ máy theo lộ trình đến hết năm 2023. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện khẩn trương, kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh gắn với nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kiểm tra, giám sát trong thực hiện nhiệm vụ.

- Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành nội quy, quy chế, tác phong, lề lối làm việc, xử lý nghiêm các cá nhân, đơn vị vi phạm. Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của các cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp huyện; đánh giá, xếp loại chỉ số cải cách hành chính; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của CBCCC làm cơ sở xét thi đua, khen thưởng trong các cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính; thực hiện nghiêm việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy trình, thời gian, các loại giấy tờ không cần thiết, tiết kiệm chi phí tuân thủ của tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính; đẩy mạnh triển khai chính quyền điện tử; nâng cao hiệu quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Phần đầu đạt tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được tiếp nhận và giải quyết trực tuyến cấp sở, ban, ngành đạt trên 60%, cấp huyện đạt trên 50%, cấp xã đạt trên 30%.

8. Củng cố quốc phòng- an ninh; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí

Chỉ đạo nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các tình huống, không để bị động, bất ngờ, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; bảo vệ tuyệt đối an toàn trong các ngày lễ, các sự kiện chính trị trên địa bàn. Chỉ đạo tốt kế hoạch tuyển quân, huấn luyện dân quân tự vệ, diễn tập khu vực phòng thủ năm 2022; chú trọng nâng cao chất lượng của khu vực phòng thủ các cấp; điều chỉnh nội dung, chương trình huấn luyện phù hợp với điều kiện, tình hình dịch bệnh Covid-19.

Tích cực đấu tranh phòng, chống tội phạm; tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo tội phạm; chủ động nắm chắc tình hình ở cơ sở, thực hiện đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ để phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm; giám sát, ngăn chặn

tình trạng xuất, nhập cảnh trái phép; thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; triển khai đồng bộ các hoạt động trợ giúp pháp lý cho doanh nghiệp và người dân. Duy trì và thực hiện tốt công tác tiếp công dân; giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo; công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; công bố, công khai minh bạch thu nhập, tài sản của người có chức vụ theo quy định của pháp luật.

Năm 2022 là năm thứ hai, có ý nghĩa quan trọng để tạo tiền thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội 5 năm 2021- 2025, mặc dù khó khăn thách thức là rất lớn, với sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, sự phối hợp của Ủy ban MTTQ và các đoàn thể, UBND tỉnh sẽ quyết liệt điều hành, tận dụng thời cơ, phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- Bộ tư lệnh Quân khu 2;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo Phú Thọ; Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- CVP, các PCVP;
- NCTH;
- Lưu: VT, TH3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Trọng Tấn